

Số: 223 /BC-SNN

Tuyên Quang, ngày 07 tháng 6 năm 2019

**BÁO CÁO CẬP NHẬT TÌNH HÌNH BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Báo cáo đến 16 giờ ngày 07/6/2019)

TT	Đơn vị	Ngày phát hiện bệnh, nghi bệnh đầu tiên	Ngày có ca bệnh cuối cùng	Số thôn có dịch		Số hộ có dịch		Số lợn mắc bệnh, chết và tiêu hủy phát sinh trong ngày báo cáo								Lũy kế mắc bệnh, chết và tiêu hủy đến ngày báo cáo								Trọng lượng tiêu hủy (kg)	Kết quả hoạt động phòng, chống dịch							
				Số mắc bệnh				Số tiêu hủy				Số mắc bệnh				Số tiêu hủy				Hóa chất (lít)	Vôi bột (kg)	Chốt kiểm dịch tạm thời	Tổ cơ động									
				T.kỳ	Lũy kế	T.kỳ	Lũy kế	Tổng (con)	Trong đó				Tổng (con)	Trong đó				Tổng (con)	Trong đó													
									Lợn nái	Đực giống	Lợn thịt	Lợn con		Lợn nái	Đực giống	Lợn thịt	Lợn con		Lợn nái						Đực giống	Lợn thịt	Lợn con					
<b>Tổng cộng</b>		<b>36 xã</b>		<b>8</b>	<b>103</b>	<b>13</b>	<b>179</b>	<b>72</b>	<b>6</b>		<b>18</b>	<b>40</b>	<b>91</b>	<b>14</b>		<b>37</b>	<b>40</b>	<b>2,735</b>	<b>203</b>	<b>1</b>	<b>2,081</b>	<b>464</b>	<b>2,637</b>	<b>197</b>	<b>1</b>	<b>2,009</b>	<b>444</b>	<b>144,009</b>	<b>941</b>	<b>33,590</b>	<b>35</b>	<b>1</b>
<b>I</b>	<b>H. Chiêm Hóa</b>	<b>6 xã</b>		<b>1</b>	<b>12</b>	<b>1</b>	<b>21</b>	<b>6</b>	<b>1</b>		<b>5</b>		<b>6</b>	<b>1</b>		<b>5</b>		<b>492</b>	<b>14</b>		<b>478</b>		<b>492</b>	<b>14</b>		<b>478</b>		<b>11,292</b>	<b>145</b>	<b>2,000</b>	<b>4</b>	<b>1</b>
1	Vinh Quang	21/5/2019	-		4		8											351	4		347		351	4		347		11,292	145	2,000	2	1
2	Tân Mỹ	29/5/2019			3		6	1	1				1	1				49	2		47		49	2		47					1	
3	Yên Nguyên	29/5/2020			2		2											21			21		21			21					1	
4	Tri Phú	29/5/2019			1		2											47	6		41		47	6		41						
5	Phúc Sơn	31/5/2019			1		2											19	2		17		19	2		17						
6	TT Vinh Lộc	07/6/2019		1	1	1	1	5			5		5			5		5			5		5			5						
<b>II</b>	<b>H. Sơn Dương</b>	<b>10 xã</b>		<b>4</b>	<b>36</b>	<b>9</b>	<b>58</b>	<b>35</b>			<b>2</b>	<b>25</b>	<b>35</b>	<b>8</b>		<b>2</b>	<b>25</b>	<b>945</b>	<b>101</b>	<b>1</b>	<b>629</b>	<b>214</b>	<b>847</b>	<b>95</b>	<b>1</b>	<b>557</b>	<b>194</b>	<b>45,922</b>	<b>101</b>	<b>23,500</b>	<b>14</b>	
1	Thiện Kế	25/5/2019		1	6	4	17	16	1			15	16	1			15	285	34		179	72	285	34		179	72	19,237	20	2,000	2	
2	Sơn Nam	26/5/2019			6	1	7	1			1		1			1		162	38	1	72	51	158	38	1	68	51	11,798	48	5,000	1	
3	Vân Phú	30/5/2019			1		2											52	2		50		52	2		50		2,753	20	5,000	5	
4	Hợp Thành	30/5/2019			2	1	6	12	2			10	12	2			10	47	3		23	21	47	3		23	21	1,388	3	500	6	
5	Hào Phú	31/5/2019		2	4	2	4	6	5		1		6	5		1		17	7		10		17	7		10		2,129				
6	Đại Phú	01/6/2019			7		10											209	8		171	30	117	2		105	10	4,640	5	5,000		
7	Ninh Lai	01/6/2019			4		6											105	7		70	28	105	7		70	28	3,977	5	6,000		
8	Hồng Lạc	04/6/2019			2		2											34	1		21	12	34	1		21	12					

TT	Đơn vị	Ngày phát hiện bệnh, nghi bệnh đầu tiên	Ngày có ca bệnh cuối cùng	Số thôn có dịch		Số hộ có dịch		Số lợn mắc bệnh, chết và tiêu hủy phát sinh trong ngày báo cáo								Lũy kế mắc bệnh, chết và tiêu hủy đến ngày báo cáo								Trọng lượng tiêu hủy (kg)	Kết quả hoạt động phòng, chống dịch							
				T.kỳ	Lũy kế	T.kỳ	Lũy kế	Số mắc bệnh				Số tiêu hủy				Số mắc bệnh				Số tiêu hủy					Hóa chất (lít)	Vôi bột (kg)	Chốt kiểm dịch tạm thời	Tổ cơ động				
								Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó											
									Lợn nái	Đực giống	Lợn thịt		Lợn con	Lợn nái	Đực giống		Lợn thịt	Lợn con	Lợn nái		Đực giống	Lợn thịt	Lợn con									
<b>Tổng cộng</b>		<b>36 xã</b>		<b>8</b>	<b>103</b>	<b>13</b>	<b>179</b>	<b>72</b>	<b>6</b>		<b>18</b>	<b>40</b>	<b>91</b>	<b>14</b>		<b>37</b>	<b>40</b>	<b>2,735</b>	<b>203</b>	<b>1</b>	<b>2,081</b>	<b>464</b>	<b>2,637</b>	<b>197</b>	<b>1</b>	<b>2,009</b>	<b>444</b>	<b>144,009</b>	<b>941</b>	<b>33,590</b>	<b>35</b>	<b>1</b>
9	Trung Yên	05/6/2019		3		3												<b>34</b>	1		33		<b>32</b>	1		31						
10	Phù Lương	01/6/2019		1	1	1	1																									
<b>III</b>	<b>H. Hàm Yên</b>	<b>7 xã</b>			<b>17</b>		<b>23</b>	<b>4</b>	<b>1</b>			<b>3</b>	<b>23</b>	<b>1</b>		<b>19</b>	<b>3</b>	<b>273</b>	<b>18</b>		<b>232</b>	<b>23</b>	<b>273</b>	<b>18</b>		<b>232</b>	<b>23</b>	<b>11,138</b>	<b>262</b>	<b>1,000</b>	<b>3</b>	
1	Đức Ninh	25/5/2019		4		5							<b>19</b>			19		<b>61</b>	8		48	5	<b>61</b>	8		48	5	2,645	40	1,000	1	
2	Thái Sơn	26/5/2019		2		4												<b>61</b>	4		47	10	<b>61</b>	4		47	10	2,911	60		1	
3	Tân Thành	26/5/2019		1		6	<b>4</b>	1			3	<b>4</b>	1			3		<b>97</b>	3		86	8	<b>97</b>	3		86	8	2,261	60		1	
4	Thái Hòa	31/5/2019		4		4												<b>20</b>	1		19		<b>20</b>	1		19		1,725	102			
5	Phù Lưu	04/6/2019		2		1												<b>6</b>			6		<b>6</b>			6		340				
6	Hùng Đức	04/6/2019		2		2												<b>24</b>	1		23		<b>24</b>	1		23		878				
7	Yên Thuận	04/6/2019		2		1												<b>4</b>	1		3		<b>4</b>	1		3		378				
<b>IV</b>	<b>H. Yên Sơn</b>	<b>9 xã</b>		<b>2</b>	<b>29</b>	<b>2</b>	<b>64</b>	<b>27</b>	<b>4</b>		<b>11</b>	<b>12</b>	<b>27</b>	<b>4</b>		<b>11</b>	<b>12</b>	<b>963</b>	<b>64</b>		<b>672</b>	<b>227</b>	<b>963</b>	<b>64</b>		<b>672</b>	<b>227</b>	<b>71,356</b>	<b>383</b>	<b>7,040</b>	<b>14</b>	
1	Trung Minh	26/5/2019		2		9												<b>69</b>	4		37	28	<b>69</b>	4		37	28	3,865	47	2,500	3	
2	Hoàng Khai	26/5/2019		1		1												<b>12</b>			12		<b>12</b>			12		792	10	520	3	
3	Kim Phú	26/5/2019		13		36	<b>27</b>	4		11	12	<b>27</b>	4		11	12	<b>306</b>	33		102	171	<b>306</b>	33		102	171	13,066	150	1,200	4		
4	Hùng Lợi	29/5/2019		2		2												<b>106</b>			106		<b>106</b>			106		11,161	121	1,870	2	
5	Tiến Bộ	30/5/2019		4		6												<b>88</b>	12		59	17	<b>88</b>	12		59	17	6,015	30	350	2	
6	Công Đa	30/5/2019		1		1												<b>16</b>	1		4	11	<b>16</b>	1		4	11	505	10	400		
7	Tứ Quận	30/5/2019		1		1												<b>327</b>	10		317		<b>327</b>	10		317		34,683	15	200		
8	Thắng Quân	31/5/2019		1	4	1	7											<b>39</b>	4		35		<b>39</b>	4		35		1,269				
9	Nhữ Hán	7/6/2019		1	1	1	1																									
<b>V</b>	<b>TP. Tuyên Quang</b>	<b>3 xã</b>			<b>8</b>		<b>12</b>											<b>62</b>	<b>6</b>		<b>70</b>		<b>62</b>	<b>6</b>		<b>70</b>		<b>4,301</b>	<b>50</b>	<b>50</b>		
1	An Tường	28/5/2019		2		3												<b>7</b>	2		5		<b>7</b>	2		5		860	50	50		
2	Nông Tiến	31/5/2019		4		7												<b>55</b>	3		52		<b>55</b>	3		52		2,394				

TT	Đơn vị	Ngày phát hiện bệnh, nghi bệnh đầu tiên	Ngày có ca bệnh cuối cùng	Số thôn có dịch		Số hộ có dịch		Số lợn mắc bệnh, chết và tiêu hủy phát sinh trong ngày báo cáo								Lũy kế mắc bệnh, chết và tiêu hủy đến ngày báo cáo								Trọng lượng tiêu hủy (kg)	Kết quả hoạt động phòng, chống dịch											
				Số mắc bệnh				Số tiêu hủy				Số mắc bệnh				Số tiêu hủy				Hóa chất (lít)	Vôi bột (kg)	Chốt kiểm dịch tạm thời	Tổ cơ động													
				Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó			Tổng (con)	Trong đó																			
					Lợn nái	Đực giống	Lợn thịt		Lợn con	Lợn nái	Đực giống		Lợn thịt	Lợn con	Lợn nái		Đực giống	Lợn thịt	Lợn con																	
<b>Tổng cộng</b>		<b>36 xã</b>		<b>8</b>	<b>103</b>	<b>13</b>	<b>179</b>	<b>72</b>	<b>6</b>		<b>18</b>	<b>40</b>	<b>91</b>	<b>14</b>		<b>37</b>	<b>40</b>	<b>2,735</b>	<b>203</b>	<b>1</b>	<b>2,081</b>	<b>464</b>	<b>2,637</b>	<b>197</b>	<b>1</b>	<b>2,009</b>	<b>444</b>	<b>144,009</b>	<b>941</b>	<b>33,590</b>	<b>35</b>	<b>1</b>				
3	Hưng Thành	4/6/2019			2		2												1			13			1		13					1,047				
VI	Lâm Bình	1 Xã		1	1	1	1																													
1	Lãng Can	6/7/2019		1	1	1	1																													

### 1. Mô tả diễn biến dịch trong ngày:

- Tổng số đã có 36 xã, 103 thôn và 179 hộ chăn nuôi có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (huyện Sơn Dương điều chỉnh giảm số hộ mắc bệnh).
- Tiếp tục phát hiện lợn dương tính với bệnh Dịch tả Châu Phi; Tiến hành lấy mẫu bệnh phẩm để xác minh Bệnh Dịch tả Châu Phi đối với các điểm mới phát sinh.

**2. Nhận định tình hình dịch:** Nguy cơ phát sinh, lây lan thêm các ổ dịch mới là rất cao.

### 3. Các biện pháp chỉ đạo:

- **Biện pháp kỹ thuật:** Đã thực hiện việc tiêu hủy toàn bộ số lợn của các hộ chăn nuôi có kết quả dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Thực hiện việc vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường; thành lập các chốt kiểm dịch động vật thực hiện nghiêm túc công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ lợn và giám sát chặt chẽ diễn biến tình hình đàn lợn trên địa bàn tỉnh.

- **Văn bản chỉ đạo:**

+ **Tỉnh ủy Chỉ đạo:** Văn bản số 2872-CV/TU ngày 23/5/2019 của Tỉnh ủy về việc phòng, chống, không chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Văn bản số 1725-CV/BTGTU của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống, không chế bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

+ **UBND tỉnh chỉ đạo:** Văn bản số 1356/UBND-NLN ngày 21/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc tiếp tục tăng cường phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu phi; Công điện số 02/CĐ-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh Tuyên Quang; Văn bản số 1452/UBND-NLN ngày 29/5/2019 về việc phòng, chống, không chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Văn bản số 1561/UBND-NLN ngày 05/6/2019 về việc tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- **Quyết định công bố dịch:** UBND các huyện, thành phố có ổ dịch mới phát sinh tiến hành các thủ tục công bố Dịch theo quy định của Luật Thú y.

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Giám đốc Sở (Báo cáo);
- Các thành viên BCĐ PCDB động vật tỉnh theo QĐ 190 (Phối hợp);
- Các Phó giám đốc;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Phòng KH-TC Sở;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Lưu: VT.

**Nguyễn Đại Thành**